THỜI KHÓA BIỂU HKII THỰC HIỆN TUẦN 23 TỪ 23/02/2026

Ngày	Buổi	Tiết	9A	9B	9C	9D	8D	8E	7D	7E	6D	6E	GV TRỰC BAN
Thứ 2		0	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	
	Sáng	1	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	Như - Khuyến
		2	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	GDTC - Phường	Ngữ văn - Nga	Công nghệ - Hà	HĐTN - HN - Chinh	Toán - Như	NT(MT) - Tuệ	
		3	Tin học - Giản	Toán - V. Hương	Ngữ văn - Nhung	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nga	Công nghệ - Hà	GDTC - Phường	Toán - Nam	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Khuyến	
		4	Ngữ văn - Nga	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	KHTN(H) - V. Huyền	Công nghệ - Hà	Tiếng Anh - Khuyến	Ngữ văn - Nhung	NT(MT) - Tuệ	Toán - Như	GDTC - Phường	
	Chiều	1	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Hiền	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Khuyến	HĐTN - HN - Chinh	Tiếng Anh - Hồng	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(H) - V. Hương	Ngữ văn - Phượng	Chung
		2	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	GDTC - Điểm	Tiếng Anh - Khuyến	Toán - Chinh	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(S) - Tú	KHTN(H) - V. Hương	Ngữ văn - Phượng	
		3	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Hiền	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	LS&ĐL(S) - Thêu	Tiếng Anh - Khuyến	HĐTN - HN - Chinh	KHTN(S) - Tú	GDTC - Điểm	KHTN(H) - V. Hương	
		4											
Thứ 3	Sáng	1	Toán - Khắc	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	GDTC - Phường	KHTN(L) - Phước	Ngữ văn - Nga	Toán - Nam	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Kiệt	LS&ĐL(S) - Thêu	Phường - Nhung
		2	Toán - Khắc	GDĐP(S) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	Toán - Mai	KHTN(L) - Phước	GDTC - Phường	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Kiệt	Toán - Nam	
		3	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	GDTC - Phường	Toán - Mai	Ngữ văn - Nga	KHTN(L) - Phước	Ngữ văn - Nhung	GDĐP(S) - Thêu	NT(ÂN) - Giang	Toán - Nam	
		4	GDĐP(S) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nga	KHTN(L) - Phước	GDĐP(S) - Thêu	Toán - Nam	GDTC - Phường	NT(ÂN) - Giang	
	Chiều	1	Ngữ văn - Nga	KHTN(H) - V. Huyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Công nghệ - Hà	Toán - Chinh	GDCD - Quyên	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Thuỷ	HĐTN - HN - Hồng	KHTN(H) - V. Hương	Hà
		2	GDTC - Phường	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nhung	GDCD - Quyên	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tiếng Anh - Hồng	Công nghệ - Hà	GDĐP(V) - Thùy	KHTN(H) - V. Hương	
		3	Ngữ văn - Nga	Toán - V. Hương	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(H) - V. Huyền	Công nghệ - Hà	GDĐP(Đ) - N. Huyền	GDCD - Quyên	GDTC - Phường	Tiếng Anh - Hồng	GDĐP(V) - Thùy	
		4											
Thứ 4	Sáng	1	GDCD - Quyên	NT(ÂN) - Giang	Công nghệ - Hà	GDĐP(S) - Thêu	NT(MT) - Tuệ	Tin học - Giản	KHTN(S) - P. Anh	Ngữ văn - Thuỷ	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Phượng	Giản - Quyên
		2	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	GDĐP(S) - Thêu	GDCD - Quyên	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Công nghệ - Hà	Tin học - Giản	Ngữ văn - Thuỷ	Tiếng Anh - Hồng	Ngữ văn - Phượng	
		3	LS&ĐL(S) - Thêu	Công nghệ - Hà	GDCD - Quyên	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tin học - Giản	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	KHTN(S) - P. Anh	Tiếng Anh - Hồng	Toán - Nam	
		4	Công nghệ - Hà	GDCD - Quyên	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	KHTN(S) - P. Anh	Toán - Nam	Toán - Như	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	
	Chiều	1	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Chung	Toán - Khắc	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Chinh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tiếng Anh - Hồng	Toán - Nam	GDCD - Quyên	KHTN(H) - V. Hương	Chinh
		2	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Hiền	NT(MT) - Tuệ	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	GDTC - Phường	Toán - Nam	GDCD - Quyên	KHTN(H) - V. Hương	HĐTN - HN - Hồng	
		3	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Hiền	HĐTN - HN - Khắc	NT(MT) - Tuệ	GDTC - Phường	Toán - Chinh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(H) - V. Hương	GDCD - Quyên	
		4											
Thứ 5	Sáng	1	Toán - Khắc	HĐTN - HN - V. Hương	NT(ÂN) - Giang	HĐTN - HN - Chung	Tiếng Anh - Khuyến	KHTN(L) - Phước	KHTN(S) - P. Anh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Kiệt	GDTC - Phường	Khắc - N. Huyền
		2	Toán - Khắc	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Chung	NT(ÂN) - Giang	Toán - Chinh	KHTN(S) - Tú	GDTC - Phường	KHTN(S) - P. Anh	Ngữ văn - Kiệt	Tiếng Anh - Khuyến	
		3	HĐTN - HN - Nga	GDTC - Phường	Toán - Khắc	Tiếng Anh - Chung	KHTN(L) - Phước	Tiếng Anh - Khuyến	KHTN(S) - P. Anh	NT(ÂN) - Giang	Công nghệ - Kiệt	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	
		4	Ngữ văn - Nga	GDTC - Phường	Toán - Khắc	Tiếng Anh - Chung	KHTN(S) - Tú	Toán - Chinh	NT(ÂN) - Giang	Ngữ văn - Thuỷ	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Công nghệ - Kiệt	
	Chiều	1	**ÔT Văn - Nga**	**ÔT Anh - Chung**	**ÔT Toán - Khắc**	**ÔT Văn - Nhung**	**BD Anh - Hùng**	**BD Lý - Phước**	**BD Anh - Hồng**	**BD Tin - Giản**	**BD Địa - N. Huyền**	**BD Hóa - V. Huyền**	**V. Hương**
		2	**ÔT Văn - Nga**	**ÔT Anh - Chung**	**ÔT Toán - Khắc**	**ÔT Văn - Nhung**	**BD Anh - Hùng**	**BD Lý - Phước**	**BD Anh - Hồng**	**BD Tin - Giản**	**BD Địa - N. Huyền**	**BD Hóa - V. Huyền**	
		3											
		4											
Thứ 6	Sáng	1	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	Toán - V. Hương	Ngữ văn - Nga	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Nam	GDTC - Phường	Tin học - Giản	Tiếng Anh - Khuyến	Nam - Thêu
		2	KHTN(H) - V. Huyền	Toán - V. Hương	GDTC - Phường	Ngữ văn - Nhung	HĐTN - HN - Chinh	Ngữ văn - Nga	Toán - Nam	Tiếng Anh - Chung	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	
		3	GDTC - Phường	Toán - V. Hương	Tiếng Anh - Chung	KHTN(H) - V. Huyền	Toán - Chinh	Ngữ văn - Nga	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	Toán - Như	Toán - Nam	
		4	HĐTN-HN - Nga	HĐTN-HN - V. Hương	HĐTN-HN - Khắc	HĐTN-HN - Chung	GDĐP(Đ) - N. Huyền	Toán - Chinh	HĐTN-HN - Nhung	HĐTN-HN - Nam	HĐTN - HN - Như	HĐTN-HN - Khuyến	
		5					HĐTN-HN - Thêu	HĐTN-HN - Chinh					
	Chiều	1	**ÔT Anh - Chung**	**ÔT Văn - Hiền**	**ÔT Văn - Nhung**	**ÔT Toán - V. Hương**	**BD Sử - Thêu**	**BD Toán - Linh**	**BD GDCD - Quyên**	**BD Hóa - P. Anh**	**BD Văn - Phượng**	**BD Tin - Giản**	**Hiền**
		2	**ÔT Anh - Chung**	**ÔT Văn - Hiền**	**ÔT Văn - Nhung**	**ÔT Toán - V. Hương**	**BD Sử - Thêu**	**BD Toán - Linh**	**BD GDCD - Quyên**	**BD Hóa - P. Anh**	**BD Văn - Phượng**	**BD Tin - Giản**	
		3											
		4											
Thứ 7	Sáng	1	**ÔT Toán - Khắc**	**ÔT Toán - V. Hương**	**ÔT Anh - Chung**								
		2	**ÔT Toán - Khắc**	**ÔT Toán - V. Hương**	**ÔT Anh - Chung**								
		3				**ÔT Anh - Chung**							
		4				**ÔT Anh - Chung**							
		5											
	Chiều	1											Chung
		2											
		3											
		4											